TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI CẤP CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH BẬC 1/6 NGÀY 07/11/2026 (CS1)

TT	MSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	LISTENING	SPEAKING	READING	WRITING	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2502000162	Trần Xuân	An		29/11/2010		TC25OT02	7,00	6,00	2,33	3,00	18,33	Không đạt	
2	2502290011	Trần Kiều	Anh		14/09/2010		TC25CT01	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	Không đạt	Vắng
3	2502290047	Lê Vũ Gia	Bảo		24/05/2010		TC25CT01	7,50	6,00	3,50	1,50	18,50	Không đạt	
4	2502290101	Nguyễn Minh	Đạt		18/07/2010		TC25CT01	5,50	5,00	4,83	2,00	17,33	Không đạt	
5	2402000397	Trần Ngọc Minh	Hiếu		15/12/2009		TC24CS04	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	Không đạt	Vắng
6	2502000153	Võ Thanh	Hòa		26/11/2010		TC25OT02	9,00	5,00	5,33	3,00	22,33	Đạt	
7	2502290026	Đỗ Huy	Hoàng		23/12/2010		TC25CT01	7,50	8,00	3,83	3,00	22,33	Đạt	
8	2502000167	Nguyễn Mạnh	Hưng		04/06/2010		TC25TĐ01	4,00	7,50	2,83	6,00	20,33	Đạt	
9	2402000285	Nguyễn Thiên	Kim		04/02/2009		TC24CS03	0,00	0,00	4,83	5,50	10,33	Không đạt	Vắng Li,Sp
10	2502000383	Trịnh Nguyễn Tú	Lam		29/08/2010		TC25TĐ01	10,00	8,00	5,00	8,00	31,00	Đạt	
11	2502290022	Đặng Vĩ	Lâm		25/07/2010		TC25CT01	9,00	5,50	4,33	5,50	24,33	Đạt	
12	2402000155	Đồng Thị Trà	My		24/06/2009		TC24CS02	7,50	6,00	2,83	2,50	18,83	Không đạt	
13	2402350001	Đỗ Thị Trà	My		04/06/2009		TC24MT01	8,00	6,00	5,00	5,00	24,00	Đạt	
14	2502290110	Nguyễn Chí	Nghĩa		04/09/2010		TC25CT01	5,00	5,50	4,67	5,00	20,17	Đạt	
15	2402000094	Tô Ngọc Yến	Nhi		08/01/2009		TC24CS01	0,00	0,00	4,17	5,00	9,17	Không đạt	Vắng Li,Sp
16	2502000035	Lê Hoàng	Phát		19/10/2009		TC25TĐ01	3,50	7,00	7,50	6,00	24,00	Đạt	
17	2502000055	Phạm Thị Minh	Phương		09/04/2010		TC25TĐ01	8,50	8,00	8,67	5,50	30,67	Đạt	
18	2502000116	Lê Trí	Tâm		16/10/2010		TC25TĐ01	9,00	8,00	7,50	6,00	30,50	Đạt	
19	2502350006	Trịnh Ngọc Hồng	Thảo		11/11/2009		TC25MT01	9,00	5,00	5,00	5,50	24,50	Đạt	
20	2502290012	Nguyễn Quang	Thiên		16/05/2010		TC25CT01	5,00	7,00	6,00	5,50	23,50	Đạt	
21	2502350004	Hồ Phạm Anh	Thơ		31/05/2010		TC25MT01	10,00	7,00	6,17	5,50	28,67	Đạt	
22	2502350016	Mai Phương	Thủy		12/01/2010		TC25MT01	10,00	7,00	5,17	5,50	27,67	Đạt	
23	2502000146	Nguyễn Thị Minh	Thư		19/12/2009		TC25TĐ01	7,50	5,00	5,33	6,00	23,83	Đạt	
24	2502350003	Hồ Phạm Anh	Thy		31/05/2010		TC25MT01	10,00	6,00	7,50	6,00	29,50	Đạt	
25	2502290072	Nguyễn Hoàng Anh	Tú		28/10/2010		TC25CT01	8,50	5,50	5,67	2,50	22,17	Đạt	
26	2402240014	Nguyễn Thái	Tuấn		22/07/2009		TC24QK01	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	Không đạt	Vắng
27	2502290103	Phạm Trí	Tuệ		04/11/2010		TC25CT01	9,50	6,00	4,50	6,00	26,00	Đạt	
28	2502350002	Phạm Thanh	Tuyền		28/04/2010		TC25MT01	9,50	8,50	6,50	6,00	30,50	Đạt	
29	2502350021	Trần Ngọc Cát	Tường		09/09/2010		TC25MT01	0,00	0,00	3,50	5,50	9,00	Không đạt	Vắng Li,Sp
30	2402000252	Nguyễn Thị Ngọc	Yến		22/09/2009		TC24CS03	4,00	5,50	2,83	5,00	17,33	Không đạt	

Tổng số:30 thí sinh
Đạt: 19 thí sinh, chiếm 63%
Không đạt: 11 chiếm 37%

TT	MSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	LISTENING	SPEAKING	READING	WRITING	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú

TP.HCM, ngày 14 tháng 11 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

Nguyễn Ngọc Hiển

Phòng Tuyển sinh - Đào Tạo

Lưu Thị Lan

Người tổng hợp

Trương Thị Thúy Lan